



BỘ TƯ PHÁP

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

KẾT QUẢ PHÚC KHẢO CAO HỌC KHÓA 23

Trang 1

ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG

MÔN THI: NGHE+ĐỌC

STT	SBD	HỌ TÊN	ĐIỂM TRƯỚC PHÚC KHẢO	ĐIỂM SAU PHÚC KHẢO	GHI CHÚ
1	694	Nguyễn Thị Lan Anh	27.00	27.00	
2	760	Lưu Thị Dáng Hương	30.00	30.00	

TRƯỞNG BAN PHÚC KHẢO

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

[Signature]



[Signature]

TS. Trần Quang Huy

KẾT QUẢ PHÚC KHẢO CAO HỌC KHÓA 23

Trang 2

ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG

MÔN THI: MÔN CHỦ CHỐT

STT	SBD	HỌ TÊN	ĐIỂM TRƯỚC PHÚC KHẢO	ĐIỂM SAU PHÚC KHẢO	GHI CHÚ
1	865	Bùi Thanh Trúc	5.50	5.50	
2	801	Bùi Thuý Ngân	4.50	4.50	
3	712	Mai Việt Dũng	6.00	6.00	
4	866	Lê Thanh Tuấn	4.00	4.00	
5	873	Nguyễn Thanh Vân	4.50	4.50	

TRƯỞNG BAN PHÚC KHẢO



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH





TS. Trần Quang Huy

KẾT QUẢ PHÚC KHẢO CAO HỌC KHÓA 23

Trang 3

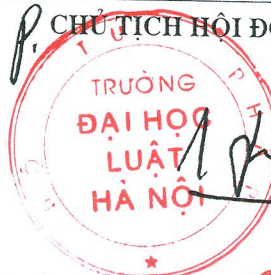
ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG

MÔN THI: MÔN KHÔNG CHỦ CHỐT

STT	SBD	HỌ TÊN	ĐIỂM TRƯỚC PHÚC KHẢO	ĐIỂM SAU PHÚC KHẢO	GHI CHÚ
1	783	Nguyễn Đức Lợi	4.50	4.50	
2	773	Đinh Thị Ngọc Linh	4.50	4.50	
3	865	Bùi Thanh Trúc	4.25	4.25	
4	712	Mai Việt Dũng	4.50	4.50	
5	719	Phạm Minh Đông	4.00	4.00	
6	747	Đông Thị Minh Huệ	1.00	1.00	

TRƯỞNG BAN PHÚC KHẢO

P. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



TS. Trần Quang Huy

KẾT QUẢ PHÚC KHẢO CAO HỌC KHÓA 23

Trang 1

ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU

MÔN THI: NGHE+ĐỌC

STT	SBD	HỌ TÊN	ĐIỂM TRƯỚC PHÚC KHẢO	ĐIỂM SAU PHÚC KHẢO	GHI CHÚ
1	481	Đỗ Mai Bích Phượng	30.00	30.00	
2	450	Nguyễn Thị Nhung	37.00	37.00	

TRƯỞNG BAN PHÚC KHẢO

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
LUẬT
HÀ NỘI
15. Trần Công Huy

KẾT QUẢ PHÚC KHẢO CAO HỌC KHÓA 23

Trang 2

ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU

MÔN THI: MÔN CHỦ CHỐT

STT	SBD	HỌ TÊN	ĐIỂM TRƯỚC PHÚC KHẢO	ĐIỂM SAU PHÚC KHẢO	GHI CHÚ
1	61	Hoàng Thị Ngọc Bích	5.25	5.25	
2	483	Nguyễn Thị Phượng	6.25	6.25	
3	643	Nguyễn Trí Tuấn	6.00	7.35	Thay đổi điểm
4	43	Phạm Tuấn Anh	5.75	5.75	
5	522	Đỗ Lê Thanh	5.25	5.25	
6	685	Phạm Bảo Yến	4.25	4.25	
7	655	Nguyễn Lê Sơn Tùng	5.75	6.00	Thay đổi điểm
8	535	Hoàng Thị Phương Thảo	4.00	4.00	
9	671	Trần Năm Vinh	4.25	4.25	
10	111	Vũ Thuỳ Dương	6.50	6.50	
11	392	Phạm Kiều My	5.00	5.00	
12	497	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	6.00	6.00	
13	516	Nguyễn Thanh Tâm	6.00	6.00	
14	39	Hoàng Hải An	7.00	7.65	Thay đổi điểm
15	319	Nguyễn Thị Liệu	5.00	5.00	
16	428	Nguyễn Thị Yến Ngọc	6.00	6.00	
17	252	Nguyễn Trọng Huy	5.75	5.75	
18	450	Nguyễn Thị Nhung	5.75	5.75	
19	74	Hoàng Thị Kim Chi	6.50	6.50	
20	199	Lê Trung Hiếu	6.25	6.25	
21	371	Đỗ Quỳnh Mai	5.75	5.75	
22	253	Đặng Thị Thu Huyền	5.00	5.50	Thay đổi điểm
23	98	Lê Việt Dũng	4.00	4.00	
24	243	Nguyễn Thị Huệ	4.00	4.00	
25	37	Nguyễn Tuấn Anh	5.00	5.00	
26	596	Bùi Thị Minh Trang	6.00	6.25	Thay đổi điểm
27	481	Đỗ Mai Bích Phượng	6.75	6.75	
28	251	Lý Xuân Huy	5.25	5.25	
29	449	Nguyễn Hồng Nhung	5.50	5.50	
30	576	Phạm Thu Thuỷ	6.50	6.50	
31	640	Dương Anh Tuấn	4.50	4.50	
32	29	Nguyễn Mai Anh	5.50	5.50	
33	124	Lê Tuấn Độ	5.50	5.50	
34	212	Nguyễn Thị Hiền	5.00	5.00	
35	272	Nguyễn Thế Hùng	5.50	5.50	
36	305	Nguyễn Ngọc Kiên	6.00	6.00	
37	427	Nguyễn Thị Bích Ngọc	6.50	6.50	
38	491	Khúc Thị Quyên	5.50	5.50	

Handwritten signature

Handwritten signature

KẾT QUẢ PHÚC KHẢO CAO HỌC KHÓA 23

Trang 3

ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU

MÔN THI: MÔN CHỦ CHỐT

STT	SBD	HỌ TÊN	ĐIỂM TRƯỚC PHÚC KHẢO	ĐIỂM SAU PHÚC KHẢO	GHI CHÚ
39	567	Nguyễn Hoài Thu	5.50	6.00	Thay đổi điểm
40	667	Trần Bích Vân	4.50	4.50	
41	608	Nguyễn Thị Hoàng Trang	6.00	6.00	
42	682	Nguyễn Hoàng Thu Yến	5.50	5.50	
43	560	Nguyễn Bảo Thoa	5.00	5.00	
44	617	Trần Thị Huyền Trang	4.50	4.50	
45	202	Phan Trung Hiếu	6.50	6.50	
46	255	Lê Thị Thanh Huyền	5.50	6.00	Thay đổi điểm
47	361	Ngô Thị Lựu	6.50	6.50	
48	552	Nguyễn Thị Thắm	5.50	5.50	
49	311	Lê Thị Mỹ Lanh	6.25	6.25	
50	147	Cao Thị Hằng Hà	4.00	4.00	
51	378	Vũ Thị Sao Mai	5.50	5.50	
52	564	Đinh Thị Hoài Thu	6.00	6.00	
53	582	Nguyễn Thị Minh Thúy	4.50	4.50	
54	637	Nguyễn Minh Trường	6.00	6.00	
55	25	Nguyễn Thị Vân Anh	5.00	5.00	

TRƯỞNG BAN PHÚC KHẢO





TS. Trần Quang Huy



KẾT QUẢ PHÚC KHẢO CAO HỌC KHÓA 23

Trang 4

ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU

MÔN THI: MÔN KHÔNG CHỦ CHỐT

STT	SBD	HỌ TÊN	ĐIỂM TRƯỚC PHÚC KHẢO	ĐIỂM SAU PHÚC KHẢO	GHI CHÚ
1	91	Trần Thuỳ Dung	5.50	5.50	
2	279	Dương Thị Thu Hương	4.75	4.75	
3	311	Lê Thị Mỹ Lanh	5.00	5.00	
4	378	Vũ Thị Sao Mai	6.25	6.25	
5	146	Bùi Thu Hà	5.00	5.00	
6	564	Đinh Thị Hoài Thu	6.00	6.00	
7	637	Nguyễn Minh Trường	7.00	7.00	
8	25	Nguyễn Thị Vân Anh	6.00	6.00	
9	289	Nguyễn Thu Hương	5.00	5.00	
10	61	Hoàng Thị Ngọc Bích	4.75	4.75	
11	483	Nguyễn Thị Phượng	4.50	4.50	
12	643	Nguyễn Trí Tuấn	5.50	5.50	
13	43	Phạm Tuấn Anh	5.00	5.00	
14	522	Đỗ Lê Thanh	5.75	5.75	
15	337	Nguyễn Mạnh Linh	4.75	4.75	
16	535	Hoàng Thị Phương Thảo	5.00	5.00	
17	101	Phạm Vũ Dũng	4.50	4.50	
18	671	Trần Năm Vinh	5.50	5.50	
19	111	Vũ Thuỳ Dương	6.25	6.25	
20	497	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	6.50	6.50	
21	516	Nguyễn Thanh Tâm	6.75	6.75	
22	39	Hoàng Hải An	5.00	5.00	
23	144	Hà Thị Giáng	4.50	4.50	
24	319	Nguyễn Thị Liễu	6.00	6.00	
25	428	Nguyễn Thị Yến Ngọc	5.00	5.00	
26	252	Nguyễn Trọng Huy	5.75	5.75	
27	74	Hoàng Thị Kim Chi	6.75	6.75	
28	199	Lê Trung Hiếu	6.00	6.00	
29	371	Đỗ Quỳnh Mai	6.50	6.50	
30	499	Phạm Như Quỳnh	5.00	5.00	
31	192	Phan Thị Hằng	3.75	3.75	
32	309	Trần Thị Thanh Lam	4.50	4.50	
33	98	Lê Việt Dũng	5.75	5.75	
34	669	Vũ Hoàng Việt	5.00	5.00	
35	37	Nguyễn Tuấn Anh	3.75	3.75	
36	596	Bùi Thị Minh Trang	7.00	7.25	Thay đổi điểm
37	218	Trịnh Thu Hiền	5.00	5.00	
38	481	Đỗ Mai Bích Phượng	5.25	5.25	

NG
C
T
HỘI

Handwritten signatures and marks at the bottom right corner.

KẾT QUẢ PHÚC KHẢO CAO HỌC KHÓA 23

Trang 5

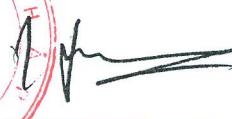
ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU

MÔN THI: MÔN KHÔNG CHỦ CHỐT

STT	SBD	HỌ TÊN	ĐIỂM TRƯỚC PHÚC KHẢO	ĐIỂM SAU PHÚC KHẢO	GHI CHÚ
39	151	Kiều Thị Hà	4.50	4.50	
40	251	Lý Xuân Huy	3.75	3.75	
41	449	Nguyễn Hồng Nhung	6.00	6.00	
42	576	Phạm Thu Thủy	5.00	5.00	
43	299	Đoàn Thị Hương	5.50	5.50	
44	305	Nguyễn Ngọc Kiên	6.50	6.50	
45	427	Nguyễn Thị Bích Ngọc	6.50	7.00	Thay đổi điểm
46	148	Đặng Thị Ngọc Hà	5.00	5.00	
47	608	Nguyễn Thị Hoàng Trang	5.00	5.00	
48	560	Nguyễn Bảo Thoa	6.50	6.50	
49	202	Phan Trung Hiếu	6.50	6.50	
50	361	Ngô Thị Lựu	6.50	6.50	

TRƯỞNG BAN PHÚC KHẢO



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
LUẬT
HÀ NỘI

TS. Trần Quang Huy

KẾT QUẢ PHÚC KHẢO
BÀI THI TUYỂN SINH CAO HỌC NĂM 2015
Môn thi: **Tiếng Anh (kỹ năng Viết)**

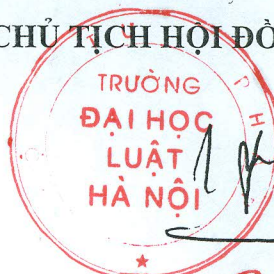
Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Điểm chấm lần đầu	Điểm sau khi phúc khảo		Ghi chú
				Số	Chữ	
1	00242	Vũ Thị Ngọc Huê	7,0	7,0	Bảy	
2	00205	Trương Minh Hiếu	4,0	4,0	Bốn	
3	00760	Lưu Thị Dáng Hương	7,0	7,0	Bảy	
4	00694	Nguyễn Thị Lan Anh	8,0	8,0	Tám	
5	00450	Nguyễn Thị Nhung	5,0	5,0	Năm	

Hà Nội, ngày tháng năm 2015

TRƯỞNG BAN PHÚC KHẢO



PH. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



TS. *Trần Quang Huy*